

Bản án số: 21/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 18-3-2021

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Nam
2. Ông Ngô Văn Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Kim Ngân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 513/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Võ Thị D, sinh năm 1973; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Nguyễn Thanh V, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Quý tín dụng nhân dân Đ – Người đại diện theo pháp luật: Phan Thị K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Phan Vũ T, sinh năm 1982 – Chức vụ: Cán bộ tín dụng. (Xin từ chối tham gia tố tụng)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ngày 17/12/2020, bản tự khai cũng như tại phiên tòa chị Võ Thị D trình bày:**

Chị anh V do mai mối, tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 1994 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đa Phước Hội vào ngày 18/12/2003. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc và có với nhau 02 con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 25/01/1995 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 31/5/2007. Đến năm 2012 thì vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, có 01 lần đánh đập và dùng dao đe dọa chị dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đã ly thân từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với anh V.

Về con chung chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con đối với Nguyễn Hoàng K mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời hạn bắt đầu cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với Nguyễn Hoàng P đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị nhận chuyển nhượng thửa đất số 27, tờ bản đồ số 21, diện tích 55m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Tân Lộc, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre vào năm 2000. Trên đất hiện nay có 01 căn nhà do vợ chồng xây dựng, hiện 02 vợ chồng đang sống trên căn nhà này, mặc dù đất cấp cho hộ của chị nhưng trong hộ chỉ có chị, anh V và 02 con không có ai khác, số tài sản chung này để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết nên chị xin rút lại yêu cầu chia tài sản chung.

Về nợ chung: vợ chồng chị có nợ Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền 50.000.000 đồng, nhưng hiện chị đã thanh toán xong và không có yêu cầu gì đối với anh V.

***Theo biên bản hòa giải ngày 25/01/2021 cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Thanh V trình bày như sau:***

Anh thống nhất với chị D về điều kiện kết hôn, hoàn cảnh tiền đến hôn nhân, cũng như con chung, tài sản chung, nợ chung. Vào năm 2012 vợ chồng có cãi nhau về chuyện làm ăn, đến tháng 11 năm 2020 vợ chồng có mâu thuẫn cãi nhau về chuyện tiền bạc, hai vợ chồng có đánh nhau, ngoài ra vợ chồng không có mâu thuẫn nào cả. Nay chị D xin ly hôn anh không đồng ý vì còn thương vợ, thương con. Nếu có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D thì anh đồng ý để chị D nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng K, anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Tài sản chung tự thỏa thuận. Nợ chung chị D đã trả xong cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ.

***Quỹ tín dụng nhân dân Đ có đơn từ chối tham gia tố tụng ngày 05/3/2021 và có thông báo về việc khách hàng đã trả tất nợ như sau:*** Ngày 29/01/2021 Võ Thị D đã trả tất nợ gốc và lãi vay cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ đối với khoản vay mà anh Nguyễn Thanh V và chị Võ Thị D đã vay theo Hợp đồng tín dụng số 480/HDDTD ký ngày 19/10/2020. Hiện nay chị D và anh V không còn nợ chung tại Quỹ tín dụng nhân dân Đ nên xin từ chối tham gia tố tụng trong vụ án này.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam phát biểu quan điểm cho rằng:***

- Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng như đương sự nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản liên quan quy định.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh V cụ thể:

+ Về hôn nhân: chị D và anh V được ly hôn với nhau.

+ Về con chung:

Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 25/01/1995 đã trưởng thành và chị D, anh V cũng không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

Chị Võ Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh, sinh ngày 31/5/2007, anh Nguyễn Thanh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Về tài sản chung: chị D và anh V tự thỏa thuận nên không xem xét.

+ Về nợ chung: không có

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về tố tụng:**

Căn cứ vào đơn khởi kiện đề ngày 17/12/2021 của chị Võ Thị D đối với anh Nguyễn Thanh V thì vụ án có quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”. Quan hệ pháp luật tranh chấp nêu trên được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam.

Anh Nguyễn Thanh V có nơi cư trú tại xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam thụ lý đúng thẩm quyền.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Quỹ tín dụng nhân dân Đ xin không tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử thấy rằng chị D đã trả tất nợ cho Quỹ tín dụng và Quỹ tín dụng nhân dân Đ cũng không có yêu cầu nào khác nên việc từ chối tham gia tố tụng này không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả các đương sự nên được chấp nhận.

Tại biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa chị Võ Thị D xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu chia tài sản chung là thửa đất số 27, tờ bản đồ số 21, diện tích 55m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Tân Lộc, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cùng căn nhà cất trên đất. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 và khoản 2 Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu chia tài sản chung.

#### **[2] Về nội dung tranh chấp:**

2.1 Về hôn nhân: chị Võ Thị D và anh Nguyễn Thanh V tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn vào ngày 18/12/2003 tại UBND xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày (nay huyện Mỏ Cày Nam), tỉnh Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị cũng có thời gian chung sống hạnh phúc nhưng phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn của anh chị là có thật, anh chị có thời gian ly thân nhưng không có biện pháp để hàn gắn đoàn tụ để cho mâu thuẫn ngày càng trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị D đối với anh Nguyễn Thanh V là đúng quy định pháp luật.

2.2 Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Võ Thị D và anh Nguyễn Thanh V có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 25/01/1995 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 31/5/2007, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và anh V cũng đồng ý nên Tòa ghi nhận. Đối với cháu P đã trưởng thành và anh V, chị D cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về mức cấp dưỡng nuôi con: chị D yêu cầu anh V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với Nguyễn Hoàng K mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi, anh V cũng đồng ý nên Tòa ghi nhận.

Về thời gian cấp dưỡng: chị D yêu cầu thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, yêu cầu này của chị D là đúng quy định pháp luật nên Tòa ghi nhận.

2.3 Về tài sản chung: chị D và anh V có tài sản chung là thửa đất số 27, tờ bản đồ số 21, diện tích 55m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Tân Lộc, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cùng căn nhà trên đất nhưng anh chị đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2.4 Về nợ chung: chị D và anh V khai không có nên không xem xét giải quyết.

### **[3] Về án phí:**

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị Võ Thị D phải có nghĩa vụ nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng anh Nguyễn Thanh V có nghĩa vụ nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 và khoản 2 Điều 219 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các điều 51, 53, 54, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **Tuyên xử:**

Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Võ Thị D đối với thửa đất số 27, tờ bản đồ số 21, diện tích 55m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Tân Lộc, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cùng căn nhà trên đất.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị D đối với anh Nguyễn Thanh V, cụ thể tuyên:

1. Về hôn nhân: chị Võ Thị D và anh Nguyễn Thanh V được ly hôn với nhau.

## 2. Về con chung:

Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 25/01/1995 đã trưởng thành và chị D, anh V cũng không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

Chị Võ Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 31/5/2007, anh Nguyễn Thanh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Nguyễn Thanh V được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

3 Về tài sản chung: chị D và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: chị D và anh V khai không có nên không xem xét giải quyết.

## 5. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng chị Võ Thị D có nghĩa vụ nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005771 ngày 22/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

Hoàn trả cho chị Võ Thị D số tiền tạm ứng án phí 1.875.000 đồng theo biên lai thu số 0005772 ngày 22/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng anh Nguyễn Thanh V có nghĩa vụ nộp.

*“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi thường trú.

### Nơi nhân:

- TAND Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (2b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- UBND xã Tân Hội (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Diễm**